

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *34* /2018/TT-BGDĐT

Hà Nội, ngày *28* tháng *12* năm 2018

THÔNG TƯ

Quy định Chương trình giáo dục thường xuyên về tiếng Nhật thực hành

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục ngày 25 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 69/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Theo biên bản thẩm định của Hội đồng thẩm định Chương trình giáo dục thường xuyên về tiếng Nhật thực hành, ngày 27 tháng 12 năm 2017;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Giáo dục thường xuyên,

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư quy định Chương trình giáo dục thường xuyên về tiếng Nhật thực hành.

Điều 1. Ban hành kèm theo Thông tư này Chương trình giáo dục thường xuyên về tiếng Nhật thực hành.

Điều 2. Thông tư này áp dụng đối với các trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp-giáo dục thường xuyên, trung tâm ngoại ngữ, tin học và các cơ sở giáo dục thực hiện Chương trình giáo dục thường xuyên nhằm đáp ứng nhu cầu học tập tiếng Nhật thực hành của mọi đối tượng người học và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày *18* tháng *12* năm 2019.

Điều 4. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Giáo dục thường xuyên, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, giám đốc các sở giáo dục và đào tạo, thủ trưởng các trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp-giáo dục thường xuyên, trung tâm ngoại ngữ, tin học chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này ./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Hữu Độ

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Chương trình giáo dục thường xuyên về tiếng Nhật thực hành

(Ban hành kèm theo Thông tư số ~~34~~ /2018/TT-BGDĐT

ngày ~~28~~ tháng ~~12~~ năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

I. MỤC TIÊU CHƯƠNG TRÌNH

1. Mục tiêu chung

Chương trình giáo dục thường xuyên về tiếng Nhật thực hành (sau đây gọi chung là Chương trình) nhằm trang bị cho người học kiến thức và kỹ năng cần thiết về tiếng Nhật thực hành để hình thành năng lực sử dụng tiếng Nhật, đặc biệt là khả năng giao tiếp thông qua kỹ năng nghe, nói, đọc, viết, đồng thời có thể sử dụng tiếng Nhật trong công việc hoặc tiếp tục học tiếng Nhật như một chuyên ngành ở trình độ cao hơn.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Về kiến thức

2.1.1. Về kiến thức ngôn ngữ

Sau khi hoàn thành Chương trình, người học nắm được kiến thức cơ bản về ngữ âm, từ vựng, ngữ nghĩa, ngữ pháp, ngữ dụng của tiếng Nhật hiện đại; có thể học các môn chuyên ngành liên quan đến tiếng Nhật hoặc có thể sử dụng tiếng Nhật để nghiên cứu và học các ngành học khác.

2.1.2. Về kiến thức văn hóa - xã hội và giao tiếp liên văn hóa

Chương trình là cơ sở cho việc hình thành năng lực ngôn ngữ và năng lực giao tiếp bằng tiếng Nhật của người học, giúp người học tự tin sử dụng tiếng trong công việc và trong giao tiếp với người Nhật Bản; đồng thời cung cấp thêm kiến thức về văn hóa - xã hội, phát triển năng lực hiểu và tiếp nhận những điểm đặc thù, khác biệt của các nền văn hóa.

2.2. Về kỹ năng ngôn ngữ

Sau khi hoàn thành Chương trình, thông qua 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết, người học có thể giao tiếp một cách trôi chảy bằng tiếng Nhật, sử dụng tiếng Nhật thành thạo trong công việc và cuộc sống.

2.3. Về phẩm chất

Giúp người học hình thành hứng thú học tiếng Nhật và tìm hiểu về đất nước, con người, nền văn hoá, ngôn ngữ Nhật Bản; về văn hoá khu vực và văn hóa thế giới, góp phần củng cố và phát triển mối quan hệ hữu nghị, hợp tác truyền thống Việt Nam - Nhật Bản.

II. YÊU CẦU CẦN ĐẠT THEO TỪNG CẤP ĐỘ

1. Chuẩn kĩ năng ngôn ngữ

Chương trình được thiết kế theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam như sau:

1.1. Bậc 1

Nghe:

- Theo dõi và hiểu được lời nói khi diễn đạt chậm, rõ ràng, có khoảng ngừng để kịp thu nhận và xử lý thông tin.
- Hiểu được những đoạn hội thoại rất ngắn, cấu trúc rất đơn giản với tốc độ nói chậm và rõ ràng về các chủ đề cơ bản liên quan đến bản thân, trường, lớp học và những nhu cầu thiết yếu, ví dụ các thông tin rất cơ bản về cá nhân, gia đình, học tập, khu vực sống xung quanh, mua sắm.
- Hiểu, làm theo được những chỉ dẫn ngắn và đơn giản được truyền đạt chậm và rõ ràng.
- Nghe được các đoạn hội thoại ngắn được phát âm rõ ràng, chậm rãi liên quan đến các chủ đề đơn giản như giới thiệu về những người tham gia hội thoại, chào hỏi, làm quen tại trường học, nơi làm việc.
- Nghe và hiểu được một số từ chỉ nghề nghiệp, các thông tin về quốc tịch, quê quán của người tham gia hội thoại.
- Nghe và hiểu được các con số, số đếm, giá cả trong ngữ cảnh mua sắm.
- Nghe và hiểu được những câu tường thuật về nguyện vọng, yêu cầu của đối tác trong các đoạn hội thoại đơn giản.

Nói:

- Nói hoặc trả lời được các câu hỏi đơn giản liên quan đến các chủ đề rất quen thuộc như bản thân, gia đình, trường lớp học hoặc nhu cầu giao tiếp tối thiểu hàng ngày.
- Mô tả được người nào đó, nơi họ sống và công việc của họ.

- Phát biểu được những đoạn ngắn đã chuẩn bị trước, ví dụ: giới thiệu một diễn giả, đề nghị nâng ly chúc mừng.
- Giao tiếp được ở mức độ đơn giản với tốc độ nói chậm và thường xuyên phải yêu cầu người đối thoại với mình nhắc lại hay diễn đạt lại.

- Hỏi và trả lời được những câu hỏi đơn giản khởi đầu; đưa ra các mệnh lệnh, yêu cầu đơn giản thuộc những lĩnh vực quan tâm và về những chủ đề quen thuộc.

- Giới thiệu, chào hỏi và tạm biệt trong giao tiếp cơ bản.
- Hỏi thăm tình hình của người khác hoặc trả lời khi người khác hỏi thăm mình.
- Thực hiện được các giao dịch về hàng hóa và dịch vụ một cách đơn giản.
- Nói được các câu đơn giản liên quan đến con số, khối lượng, chi phí và thời gian.
- Trả lời được những câu hỏi trực tiếp và đơn giản về bản thân.
- Sử dụng được các phát ngôn rất ngắn, biệt lập, chủ yếu là những cấu trúc đã học tuy vẫn còn ngập ngừng để tìm cách diễn đạt.
- Diễn đạt được một cách đơn giản và lịch sự các lời nói thường dùng trong cuộc sống hằng ngày như chào hỏi, giới thiệu, nói xin mời, cảm ơn, xin lỗi,...

Đọc:

- Hiểu được các đoạn văn bản rất ngắn và đơn giản về các chủ đề đã học như bản thân, gia đình, trường, lớp, bạn bè,...
- Hiểu được sơ bộ nội dung của các văn bản đơn giản, quen thuộc hoặc các đoạn mô tả ngắn, đặc biệt là khi có minh họa kèm theo.
- Nhận diện được các tên riêng, các từ quen thuộc, các cụm từ cơ bản nhất trên các ghi chú đơn giản, thường gặp trong các tình huống giao tiếp hằng ngày.
- Hiểu được các thông điệp ngắn, đơn giản trên bưu thiếp.
- Hiểu và thực hiện được theo các bản chỉ dẫn đường ngắn, đơn giản (ví dụ: đi từ X tới Y).